

Số: 1186 /KL-SNN

Quảng Trị, ngày 06 tháng 7 năm 2020

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn từ năm 2018 – 2019 tại Chi cục Thủy lợi

Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-SNN ngày 24/4/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn từ năm 2018 – 2019 tại Chi cục Thủy lợi, từ ngày 12/5/2020 đến ngày 19/6/2020 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Chi cục Thủy lợi.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 25/6/2020 của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT Kết luận như sau:

#### **1. Khái quát chung.**

##### **1.1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ:**

Chi cục Thủy lợi được thành lập trên cơ sở Chi cục Phòng, chống lụt bão và Quản lý đê điều và Phòng Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 24/02/2009 của UBND tỉnh (*Chi cục Phòng, chống lụt bão và Quản lý đê điều được thành lập tại Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 21/2/1998 của UBND tỉnh Quảng Trị*).

Chi cục Thủy lợi Quảng Trị là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về thủy lợi, đê điều và phòng, chống thiên tai, nước sạch nông thôn theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, thực hiện nhiệm vụ Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN tỉnh và thực hiện nhiệm vụ Bộ phận nghiệp vụ Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức thực hiện theo Quyết định số 422/QĐ-SNN ngày 25/8/2016 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Trị.

- Biên chế, nhân sự:

+ Biên chế được giao năm 2020: 16 người, trong đó 14 hành chính, 01 sự nghiệp và 01 HĐ 68.

+ Tổng số CC, VC và người lao động hiện có: 15 người, gồm: 12 hành chính, 01 sự nghiệp, 01 HĐ 68 và 01 Hợp đồng nhân viên văn thư, tạp vụ.

- Cơ cấu tổ chức và bộ máy: Chi cục trưởng; 01 Phó Chi cục trưởng; 03 trưởng phòng; 02 phó trưởng phòng; 05 chuyên viên, 01 viên chức và 02 hợp đồng.

+ Các phòng thuộc chi cục: Hành chính – Tổng hợp (04 người); Quản lý Thủy lợi và Nước sạch nông thôn (04 người); Phòng, chống thiên tai và Đê điều (05 người).

+ Trung tâm Phòng, tránh và Giảm nhẹ thiên tai: Trung tâm Phòng tránh và Giảm nhẹ thiên tai là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục được thành lập theo Quyết định số 903/QĐ-UBND ngày 27/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Trị; có chức năng phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của Chi cục Thủy lợi về triển khai các hoạt động phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai trong phạm vi quản lý. Tuy nhiên, hiện nay Trung tâm chưa được bố trí biên chế, nhân sự để hoạt động.

- Trình độ đào tạo:

+ Chuyên môn: 04 Thạc sỹ; 09 Đại học; 01 cao đẳng.

+ Lý luận chính trị: 02 Cao cấp; 09 trung cấp; 02 sơ cấp.

+ Quản lý Nhà nước: 04 chuyên viên chính; 08 chuyên viên.

- Trụ sở làm việc: Hiện nay, đơn vị quản lý và sử dụng 2 trụ sở gồm:

+ Tòa nhà Chi cục Thủy lợi (ĐC: Số 182 Hùng Vương, TP Đông Hà).

+ Tòa nhà Trung tâm Phòng, tránh và GNTT (ĐC: Đường Điện Biên Phủ, TP Đông Hà).

## ***1.2. Tình hình chung trong thực hiện nhiệm vụ***

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục luôn bám sát kế hoạch chương trình công tác trọng tâm của ngành, của đơn vị; trên cơ sở tình hình thực tế, mặc dù phải đối mặt với nhiều thách thức khó khăn nhất định, tuy nhiên tập thể lãnh đạo cùng toàn thể CCVC và người lao động của đơn vị đã tích cực, tập trung triển khai thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ, đạt được kết quả thắng lợi khá toàn diện trên các lĩnh vực công tác, được cấp trên ghi nhận và đánh giá cao, khẳng định được vị trí, vai trò của lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi các kế hoạch, nhiệm vụ của ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh nhà.

## **2. Kết quả kiểm tra, xác minh**

### **2.1. Kiểm tra hồ sơ, chứng từ sổ sách tại Chi cục Thủy lợi**

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu, chứng từ sổ sách kết hợp với báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn từ năm 2018 – 2019 của Chi cục Thủy lợi, kết quả như sau:

#### ***2.1.1. Về thủy lợi và nước sạch nông thôn***

##### ***a. Công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất***

Bước vào vụ sản xuất hàng năm, Chi cục luôn chú trọng trong việc theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết và nguồn nước tại các hồ chứa, chủ động tham

muu tích cực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành việc phòng chống hạn hán, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan đảm bảo cấp nước phục vụ sản xuất trong điều kiện khô hạn, thiếu nước.

Kết quả diện tích tưới trong vụ Đông Xuân 2019-2020: 25.800 ha lúa, 1.219 ha màu, mạ cây công nghiệp, 1200 ha nuôi trồng thủy sản và hơn 500ha cây trồng cận áp dụng tưới tiết kiệm nước trên địa bàn toàn tỉnh.

#### *b. An toàn công trình*

Chi cục đã chủ động tham mưu, chỉ đạo và tổ chức các đợt kiểm tra tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, thủy điện, đê điều trước mùa mưa, lũ hàng năm. Đặc biệt, đã thực hiện tốt công tác quản lý an toàn hồ, đập đang trong quá trình thi công xây dựng. Thường xuyên theo dõi tình hình an toàn hồ đập trên địa bàn tỉnh, nắm bắt thông tin kịp thời báo cáo, tham mưu chỉ đạo khi có xảy ra sự cố mất an toàn. Trong những năm qua, trên địa bàn tỉnh không có xảy ra hiện tượng mất an toàn công trình.

#### *c. Cấp nước sinh hoạt nông thôn.*

Chi cục đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước, chủ động tham mưu Sở kịp thời chỉ đạo các địa phương xây dựng phương án cấp nước ngay từ đầu năm đồng thời đã tham mưu xây dựng kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp, sửa chữa các công trình cấp nước sinh hoạt đảm bảo cấp nước kịp thời cho người dân sinh hoạt và sản xuất.

##### *2.1.2. Về quản lý đê điều và sạt lở bờ sông, bờ biển*

Chi cục đã thực hiện tốt việc kiểm tra, rà soát, cập nhật hiện trạng hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra tình hình sạt lở bờ sông, bờ biển trên địa bàn để tổng hợp, tham mưu đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT và UBND tỉnh các giải pháp xử lý hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế; chỉ đạo các địa phương thường xuyên theo dõi diễn biến, triển khai các biện pháp phòng ngừa, chủ động khắc phục tạm thời, gia cố; sẵn sàng các phương án sơ tán, bảo vệ tính mạng, tài sản trong trường hợp khẩn cấp; sắp xếp, quy hoạch đảm bảo an toàn và ổn định về lâu dài.

##### *2.1.3. Về Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT & TKCN)*

Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn và có sự phân công trách nhiệm, nhiệm vụ của từng thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN.

Đã tham mưu giao kế hoạch và đã tổ chức triển khai thu Quỹ Phòng chống thiên tai (Quỹ) hàng năm; thường xuyên đôn đốc các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch và hoàn thành việc thu Quỹ theo quy định. Bắt đầu thực hiện thu từ năm 2019, kết quả năm 2019 thu được hơn 1,8 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Chi cục đã thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền trong phòng chống thiên tai, triển khai nghiêm túc công tác trực ban PCTT&TKCN, theo dõi tình hình diễn biến thiên tai, tham mưu kịp thời cho

Ban chỉ huy PCTT&TKCN và UBND tỉnh trong quá trình chỉ đạo, điều hành, cảnh báo, dự báo, ứng phó với thiên tai, thống kê, tổng hợp và đề xuất hỗ trợ, khắc phục thiệt hại sau các đợt thiên tai. Chủ động, kịp thời trong phối hợp với các lực lượng và các địa phương, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tìm kiếm cứu nạn, trong năm 2018, 2019 đã cứu hộ, cứu nạn thành công hơn 12 vụ tai nạn, sự cố tàu thuyền trên biển, đặc biệt vụ cứu 11 thuyền viên của tàu cá TT.H 91666TS đảm bảo an toàn lên đảo Cồn Cỏ và cứu 04 người trong vụ tàu chở dầu 74V00689 bị sự cố, chìm tại vùng biển Cồn Cỏ...

#### 2.1.4. Triển khai Luật và các văn bản pháp luật

Tham mưu chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung liên quan theo quy định của Luật Thủy lợi, Nghị định, Thông tư và các văn bản hướng dẫn của cấp trên đảm bảo đầy đủ, kịp thời và phát huy hiệu quả. Thường xuyên theo dõi việc thực hiện pháp luật để phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê, kè và các hoạt động vi phạm quy định về quản lý, khai thác hệ thống công trình.

Chi cục đã chú trọng thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả.

Số liệu tổng hợp tình hình sử dụng kinh phí từ năm 2018-2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kinh phí thực hiện trong năm 2018	Kinh phí thực hiện trong năm 2019
<b>A</b>	<b>Số dư kinh phí năm trước chuyển sang</b>		<b>15.136.600</b>
<b>B</b>	<b>Tổng nguồn kinh phí được cấp trong năm</b>	<b>7.463.200.000</b>	<b>7.147.900.000</b>
<b>I</b>	<b>Kinh phí tự chủ</b>	<b>1.555.200.000</b>	<b>1.566.900.000</b>
1	Dự toán được giao trong năm	1.555.200.000	1.566.900.000
1.1	Chi bộ máy và con người	1.516.000.000	1.520.800.000
1.2	Cải cách tiền lương	39.200.000	46.100.000
<b>II</b>	<b>Kinh phí không tự chủ</b>	<b>5.908.000.000</b>	<b>5.581.000.000</b>
1	Sự nghiệp PCTT & TKCN	1.806.823.000	1.981.000.000
2	Sự nghiệp đê điều, thủy lợi	3.515.000.000	3.600.000.000
3	Sửa chữa trụ sở Chi cục	586.177.000	
<b>C</b>	<b>Tổng nguồn kinh phí chi trong năm</b>		
<b>I</b>	<b>Chi nguồn kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ (chi thường xuyên và chi không thường xuyên)</b>	<b>1.540.063.400</b>	<b>1.582.036.600</b>
<b>1</b>	<b>Chi con người</b>	<b>1.323.514.500</b>	<b>1.422.817.000</b>
1.1	Tiền lương	887.530.000	961.871.000
1.2	Phụ cấp	244.615.500	252.032.000
1.3	Phúc lợi tập thể	3.690.000	4.090.000
1.4	Các khoản đóng góp	187.679.000	204.824.000
<b>2</b>	<b>Chi công việc</b>	<b>216.548.900</b>	<b>159.219.600</b>
2.1	Thanh toán dịch vụ công cộng	21.269.000	11.185.000
2.2	Vật tư văn phòng	39.696.000	16.021.000
2.3	Thông tin, T. Tuyên, liên lạc	16.219.000	4.774.500
2.4	Công tác phí	40.843.000	9.360.000
2.5	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản cố định phục vụ chuyên môn	12.155.000	3.710.000

2.6	Chi phí thuê mướn ( tiền công bảo vệ)		24.000.000
2.7	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		700.000
2.8	Mua sắm tài sản vô hình		11.000.000
2.9	Chi khác	17.377.000	13.128.000
2.10	Trích lập các quỹ	68.989.900	65.341.100
<b>II</b>	<b>Chi nguồn Kinh phí không tự chủ</b>	<b>5.794.163.000</b>	<b>5.466.404.000</b>
<b>1.</b>	<b>Chi Ban chỉ đạo và các hoạt động phục vụ công tác PCTT và TKCN</b>	<b>1.705.554.000</b>	<b>1.883.965.000</b>
1.1	Phụ cấp làm thêm giờ (công tác trực ban)	314.970.000	367.819.000
1.2	Khen thưởng	7.960.000	3.150.000
1.3	Thanh toán dịch vụ công cộng	78.978.000	116.208.000
1.4	Vật tư văn phòng	93.121.000	73.169.000
1.5	Thông tin, T. Tuyên, liên lạc	34.314.000	22.768.000
1.6	Hội nghị	12.240.000	30.033.000
1.7	Công tác phí	23.878.000	34.331.000
1.8	Chi phí thuê mướn ( tiền công bảo vệ)	24.000.000	24.000.000
1.9	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản cố định phục vụ chuyên môn	117.672.000	68.000.000
1.10	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	22.150.000	
1.11	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	906.651.000	1.074.278.000
1.12	Chi khác	69.620.000	70.209.000
<b>2.</b>	<b>Chi sửa chữa đê điều, thủy lợi (theo biểu số 02)</b>	<b>3.502.432.000</b>	<b>3.582.439.000.</b>
2.1	Sửa chữa đê điều, thủy lợi	3.437.872.000	3.521.319.000
2.2	Tập huấn	64.560.000	61.120.000
<b>3</b>	<b>Chi sửa chữa trụ sở Chi cục</b>	<b>586.177.000</b>	

Qua kiểm tra chứng từ, tài liệu việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn từ năm 2018 – 2019 cho thấy các nhiệm vụ được thực hiện theo đúng dự toán được phê duyệt, đúng tiến độ, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, thiếu sót như sau:

- Mua văn phòng phẩm không có biên bản giao nhận; thanh toán tiền tiếp khách thiếu giấy dự trù, đề xuất kinh phí tiếp khách; một số hóa đơn đồ thiếu chữ ký; thanh toán tiền sửa chữa phòng làm việc không có đề nghị thanh toán; giấy đi đường không ghi ngày tháng đi và về; không có giấy đề xuất mua công cụ dụng cụ, sửa chữa thiết bị điện các phòng làm việc; thiếu quyết định làm thêm giờ đối với các trường hợp làm thêm giờ từ 200-300 giờ; không có quyết định chi tiền lễ tết nguyên đán năm 2019

- Công trình sửa chữa trụ sở Chi cục Thủy lợi

+ Các tờ trình của chủ đầu tư chưa có.

+ Chưa có kế hoạch tổng thể.

+ Điều chỉnh hồ sơ chưa có pháp lý.

+ Biên bản nghiệm thu thanh toán giai đoạn 1 số 08/NTTT-CTL ngày 25/5/2018 thiếu chữ ký kế toán trưởng.

+ Biên bản nghiệm thu giá trị xây lắp hoàn thành không có số, ngày và chữ ký kế toán trưởng.

- Công trình Nâng cấp đập dâng Tân Lịch

+ Không có biên bản thanh lý hợp đồng hạng mục nâng cấp đập dâng Tân Lịch.

+ Không có biên bản thanh lý hợp đồng hạng mục khảo sát báo cáo kỹ thuật.

+ Không có biên bản thanh lý hợp đồng hạng mục tư vấn giám sát.

+ Chi tiết nghiệm thu thanh toán khối lượng hoàn thành ngày tháng tẩy xóa.

## **2.2 Kiểm tra thực tế các hạng mục công trình**

Đoàn đã kiểm tra thực tế các hạng mục công trình gồm:

- Công trình : Nâng cấp đập dâng Tân Lịch năm 2018 với tổng kinh phí 1.301.228.000 đồng.

- Công trình: Nâng cấp kênh tưới HTX An Lộng - HTX Hữu Niên A, xã Triệu Hòa năm 2019 với tổng kinh phí: 698.807.000 đồng.

- Công trình: Nâng cấp kênh tưới HTX Thượng Nguyên, xã Hải Lâm năm 2019 với tổng kinh phí: 419.485.000 đồng

Các hạng mục công trình được kiểm tra đều thực hiện đúng theo thiết kế được thẩm định và được nghiệm thu, thanh quyết toán chi phí phù hợp với dự toán được duyệt.

## **3. Kết luận**

### **3.1. Ưu điểm**

- Chi cục Thủy lợi đã bám sát nhiệm vụ được giao và dựa trên nguồn vốn được phê duyệt để xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho từng phòng, bộ phận, cán bộ, công chức của đơn vị để thực hiện tốt nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn. Lãnh đạo đơn vị thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ hoàn thành kế hoạch hàng năm.

- Chi cục đã chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn; phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương làm tốt công tác bảo vệ đê điều và phòng chống thiên tai.

- Việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, nước sạch nông thôn mặc dù gặp nhiều khó khăn về thời tiết, nguồn vốn ít... nhưng tập thể cán bộ, CNVC, lao động của Chi cục đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện kế hoạch được giao và hoàn thành nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Các hạng mục xây dựng, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác của Chi cục được thực hiện đúng theo quy định và thanh quyết toán phù hợp với dự toán được duyệt.

- Công tác quản lý sử dụng vốn đúng nguyên tắc quản lý tài chính, phản ánh ghi chép, hạch toán kế toán đầy đủ, sổ sách chứng từ kế toán sạch sẽ, rõ ràng, đúng quy định về quản lý kinh tế, tài chính của nhà nước.

### **3.2. Hạn chế, tồn tại**

- Kế toán chưa kiểm tra chặt chẽ hồ sơ, chứng từ liên quan dẫn đến thiếu sót các chứng từ trong việc thanh toán theo quy định.

- Hồ sơ liên quan các hạng mục công trình chưa đầy đủ.

### **3.3. Kết luận**

- Sổ sách chứng từ kế toán sạch sẽ, rõ ràng, đúng quy định về quản lý kinh tế, tài chính của nhà nước, nghiệm thu thanh quyết toán chi phí phù hợp với dự toán được duyệt. Tuy nhiên, vẫn còn một số thiếu sót như đã nêu ở trên cần được chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

- Hồ sơ thực hiện các công trình đều được lưu giữ tại Chi cục, tuy nhiên do lưu trữ từng hạng mục công trình tại các bộ phận, phòng ban liên quan nên đã không tổng hợp đầy đủ khi Đoàn thanh tra yêu cầu.

## **4. Kiến nghị các biện pháp xử lý**

Tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về công tác thủy lợi, đề điều, phòng chống thiên tai.

Nghiêm túc rút kinh nghiệm và tự kiểm tra, hoàn thiện các thiếu sót đối với các khoản chi cho phù hợp với các quy định của pháp luật.

Chủ đầu tư cũng như đơn vị thi công cần tăng cường hơn nữa công tác giám sát, quản lý thi công đảm bảo đúng theo yêu cầu quản lý chất lượng thi công công trình.

Đề nghị Chi cục Thủy lợi tổ chức họp rút kinh nghiệm về những thiếu sót và thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra./.

#### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra Tỉnh;
- Chi cục Thủy lợi;
- Thành viên Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, Ttra.

**GIÁM ĐỐC**

**Hồ Xuân Hòe**